

## THỰC TRẠNG ĐỊNH HƯỚNG GIÁ TRỊ SỐNG CỦA TĂNG NI SINH HỌC VIỆN PHẬT GIÁO Ở THÀNH PHỐ HUẾ

Trương Kiêm

Học viên Trường Đại học Sư phạm Huế

### TÓM TẮT

Nghiên cứu đã khảo sát thực trạng định hướng giá trị sống của 195 Tăng Ni sinh ở Học viện Phật giáo Việt Nam tại thành phố Huế. Kết quả nghiên cứu cho thấy nhận thức của Tăng Ni sinh về sự cần thiết giáo dục định hướng giá trị sống tương đối tốt, sự hiểu biết về khái niệm và khả năng định hướng giá trị sống còn hạn chế. Mức độ định hướng giá trị sống cho bản thân còn phân tán và đạt mức khá. Kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra những yếu tố tác động tới định hướng giá trị sống ở Tăng Ni sinh.

**Từ khóa:** Định hướng giá trị sống; Tăng Ni sinh; Học viện Phật giáo

**Ngày gửi bài:** Tháng 2/2021; **Ngày duyệt đăng bài:** 20/3/2021

### 1. Giới thiệu

Trước sự phát triển và quá trình hội nhập thế giới của Việt Nam đã và đang tác động mạnh đến từng cá nhân, từng cộng đồng và diễn ra trong toàn bộ đời sống xã hội<sup>1</sup>. Với sự thay đổi mạnh mẽ của xã hội đã dẫn tới sự thay đổi mạnh về giá trị, định hướng giá trị nói chung và định hướng giá trị sống nói riêng. Một số công trình nghiên cứu đã chỉ ra rằng, hiện có một số bộ phận thanh thiếu niên có những quan điểm sống chưa phù hợp, chạy theo lối sống

<sup>1</sup> Phan Minh Tiến (2010), *Giáo trình giáo dục giá trị*, NXB Đại học Sư phạm.

thực dụng, ít quan tâm đến người khác và xã hội<sup>1,2</sup>. Vì vậy, xã hội và nhà trường cần tăng cường giáo dục giá trị sống, định hướng các giá trị sống theo yêu cầu của xã hội cho thanh niên, sinh viên, học sinh. Bởi lẽ họ là nguồn nhân lực đầy tiềm năng cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước văn minh, giàu đẹp. Những giá trị làm người, những giá trị sống mà thế hệ trẻ hướng tới sẽ cho chúng ta nhìn thấy mô hình con người của xã hội tương lai<sup>3</sup>. Mô hình này có đáp ứng được với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh mới hiện nay hay không thì không chỉ là trách nhiệm của nhà trường mà của toàn xã hội trong đó có Giáo Hội Phật giáo Việt Nam. Học viện Phật giáo Việt Nam tại Thành phố Huế được thành lập năm 1997 và hiện đang tổ chức đào tạo nhiều cử nhân trình độ phật học. Tăng Ni sinh là người trụ trì ở các chùa, là người có uy tín và tiếng nói của họ có vai trò quan trọng trong việc hướng dẫn và định hướng đời sống tinh thần, đạo đức lối sống cho các phật tử. Người dân xứ Huế đa số là phật tử, cho nên việc giáo dục định hướng những giá trị tốt đẹp cho thanh thiếu niên rất cần có sự tham gia của của Tăng Ni. Với giáo lý tốt đẹp đầy lòng từ bi, mang tính đạo đức nhân văn cao cả, Phật giáo luôn có vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, giáo dục đời sống tốt đẹp cho phật tử. Với trách nhiệm đó, Tăng Ni sinh đang học tập tu hành ở học viện Phật giáo phải có những hiểu biết sâu sắc và định hướng đúng đắn về các giá trị sống phù hợp với xã hội, văn hóa, truyền thống của dân tộc để hướng dẫn cho Phật tử đi đến con đường “Chân - thiện - mỹ”.

## **2. Khách thể và phương pháp nghiên cứu**

### **2.1. Khách thể nghiên cứu**

Để tìm hiểu thực trạng định hướng giá trị sống của Tăng Ni sinh tại Học Viện Phật giáo Việt Nam ở thành phố Huế, chúng tôi tiến hành khảo sát 195 Tăng Ni sinh. Theo số liệu thống kê, có 67 Tăng Ni và 128 Ni. Các Tăng Ni sinh tuổi đời từ 20 đến 30 và phần lớn đến từ các chùa trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế cũng như các tỉnh khác trên cả nước.

<sup>1</sup> Phạm Minh Hạc (2012), “Giá trị học cơ sở lý luận góp phần đúc kết, xây dựng giá trị chung của người Việt Nam hiện nay”, NXB Dân trí.

<sup>2,3</sup> Nguyễn Quang Uân - Nguyễn Thạc - Mạc Văn Trang (1995), “Giá trị - Định hướng giá trị nhân cách và giáo dục giá trị”, đề tài khoa học cấp nhà nước KX-07-04.

## 2.2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng điều tra bằng bảng hỏi và phỏng vấn nhóm làm phương pháp thu thập số liệu cơ bản, trong đó điều tra bằng bảng hỏi là phương pháp chính, các phương pháp khác là bổ trợ. Bảng hỏi được thiết kế gồm các nội dung cơ bản sau: nhận thức về sự cần thiết giáo dục định hướng giá trị sống, hiểu biết về khái niệm định hướng giá trị sống, mức độ định hướng giá trị sống của Tăng Ni sinh cũng như đánh giá về các yếu tố tác động tới định hướng giá trị sống của Tăng Ni sinh ở Học viện Phật Giáo Việt Nam. Chỉ số Cronbach's Alpha của các nội dung này tương ứng như sau: thang đo nhận thức là 0,794; thang đo sự định hướng giá trị sống là 0,725. Với kết quả này cho thấy, bộ công cụ sử dụng trong nghiên cứu về cơ bản có độ tin cậy.

## 3. Kết quả nghiên cứu

### 3.1. Nhận thức của Tăng Ni sinh về sự cần thiết của định hướng giá trị sống

**Bảng 1.** Nhận thức của Tăng Ni sinh về sự cần thiết  
phải định hướng giá trị sống

TT	Mức độ	Số lượng	(Số lượng %)
1	Rất cần thiết	146	75
2	Cần thiết	49	25
3	Thỉnh thoảng cần thiết	0	0
4	Không cần thiết	0	0
<b>Tổng số</b>		<b>195</b>	<b>100</b>

Kết quả khảo sát nhận thức về sự cần thiết của định hướng giá trị sống cho Tăng Ni sinh ở bảng 1. cho thấy, hầu hết Tăng Ni sinh đều đánh giá việc định hướng giá trị sống cho Tăng Ni sinh với mức độ từ rất cần thiết và cần thiết. Ở mức rất cần thiết chiếm 75,0%; mức độ cần thiết chiếm 25,0%. Ở mức thỉnh thoảng cần thiết và không cần thiết về sự định hướng giá trị sống cho bản thân thì không khách thê nào lựa chọn. Kết quả này rất thuận lợi trong quá trình giáo dục giá trị sống cho Tăng Ni sinh ở học viện. Qua trao đổi với một số Tăng Ni sinh về quan điểm về cách sống thì họ cho rằng: “*Sống là phải có ước mơ hoài bão và hãy biến những ước mơ hoài bão đó thành hiện thực*”, “*Thích đem niềm an lạc, hạnh phúc đối với mọi người, nghiên cứu giáo lý Phật giáo để áp dụng vào đời sống hiện tại*”, “*Hạnh phúc là biết cho đi và hy sinh cho người khác*”, “*Nỗ lực tu học để hoàn thiện nhân cách và đạo đức của bản thân, góp phần xây dựng một xã hội lành mạnh*”,... Như vậy, hầu hết

Tăng Ni sinh suy nghĩ hướng sống của bản thân dựa vào nền tảng giáo lý của đạo Phật để hoàn thiện nhân cách đạo đức, để đem lại hạnh phúc cho mọi người. Điều này cho thấy giáo lý Phật giáo ảnh hưởng rất lớn đến suy nghĩ về định hướng sống của Tăng Ni sinh.

### 3.2. Hiểu biết về khái niệm định hướng giá trị sống của Tăng Ni sinh

**Bảng 2.** Mức độ hiểu biết về khái niệm định hướng giá trị sống

TT	Khái niệm giá trị sống	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Giá trị sống là giá trị của một con người	57	29,2
2	Giá trị sống là hệ giá trị của hoạt động sống của con người	43	22,1
3	Giá trị sống là những giá trị giúp đời sống của bạn tốt đẹp hơn	95	48,7
4	Ý kiến khác	0	0
<b>Tổng số</b>		<b>195</b>	<b>100</b>

Hiểu biết khái niệm giá trị sống có vai trò lớn giúp Tăng Ni sinh có sự định hướng giá trị sống phù hợp. Kết quả khảo sát cho thấy, đa số Tăng Ni sinh đều chọn “*Giá trị sống là những giá trị giúp đời sống của bạn tốt đẹp hơn*” chiếm 48,7%. Khái niệm “*Giá trị sống là giá trị của một con người*” xếp thứ hai chiếm 29,2% và khái niệm “*Giá trị sống là hệ giá trị của hoạt động sống của con người*” thấp nhất chiếm 22,1%. Trong các khái niệm trên thì khái niệm thứ ba là phù hợp nhất nhưng với kết quả ở bảng trên cho thấy phần lớn Tăng Ni sinh có sự hiểu biết về khái niệm giá trị sống chưa tốt. Qua trao đổi với một số Tăng Ni sinh thì họ cho rằng, các quan niệm về giá trị sống của Tăng Ni sinh thường mang ý nghĩa gắn với cuộc sống hàng ngày và mang nặng tính tâm linh nhiều hơn khi hiểu về khái niệm sống.

### 3.3. Mức độ định hướng giá trị sống của Tăng Ni sinh

**Bảng 3.** Định hướng giá trị sống của Tăng Ni sinh

Tư tưởng chính trị	Các giá trị sống	Mức độ	
		ĐTB	S.D
	1. Mong muốn hiểu biết đến vấn đề quốc tế để có sự đóng góp, xây dựng thế giới tốt đẹp	3,53	0,94
	2. Tôi luôn tâm niệm sống phải theo pháp luật của Nhà nước và thực hiện tốt chính sách, pháp luật	3,84	0,77
	3. Tôi nghĩ rằng mình cần phải rèn luyện, trau dồi về đạo đức, lối sống	4,47	0,61

<b>Quan hệ ứng xử</b>	4. Tôi nghĩ rằng mình phải có trách nhiệm đấu tranh với thói hư tật xấu trong xã hội	3,84	0,85
	5. Tôi luôn xác định sống phải hoàn thành tốt nghĩa vụ của người công dân	4,24	0,63
	6. Tôi có dự định trong tương lai phải nghĩ mọi cách để làm giàu	1,93	0,80
	<i>Điểm chung của nhóm</i>		<b>3,64</b>
	7. Tôi xác định sống phải trung thực, thẳng thắn, công bằng với mọi người	4,58	0,56
	8. Tôi luôn tâm niệm sống cần phải giúp đỡ mọi người	4,46	0,51
	9. Tôi nghĩ rằng sống cần coi trọng tình cảm và cố gắng sống tốt với mọi người trong nhà chùa	4,56	0,58
	10. Tôi nghĩ sống phải luôn thân thiện, vui vẻ với mọi người	4,48	0,55
	11. Tôi xác định trong quan hệ ứng xử cần phải tôn trọng và thương yêu người khác	4,56	0,58
	12. Tôi luôn xác định mình cần phải biết tha thứ cho mọi người	4,44	0,65
<i>Điểm chung của nhóm</i>		<b>4,51</b>	
<b>Học tập</b>	13. Tôi nghĩ rằng mình cần phải học tập để có tri thức, hiểu biết	4,10	0,62
	14. Tôi xác định luôn phấn đấu học tập để xây dựng xã hội tốt đẹp hơn	4,08	0,72
	15. Tôi nghĩ rằng để hoàn thành tốt việc học tập phải có kế hoạch và mục tiêu	3,96	0,78
	16. Tôi xác định để học tập tốt cần học hỏi Thầy và trao đổi với bạn bè	4,04	0,76
	<i>Điểm chung của nhóm</i>		<b>4,05</b>
<b>Lý tưởng sống</b>	17. Tôi nghĩ rằng trong cuộc sống sức khỏe là quan trọng nhất	4,53	0,52
	18. Tôi đã xác định mình nên sống thoái mái theo sở thích	2,89	0,93
	19. Tôi luôn tâm niệm tiền là quan trọng nhất. Vì có tiền là có tất cả.	2,15	0,84
	20. Tôi nghĩ rằng sống là phải có vị trí trong xã hội	2,34	0,98
	21. Tôi luôn suy nghĩ gia đình là quan trọng nhất	3,50	0,82
	22. Tôi xác định, hạnh phúc là biết cho đi và hy sinh vì người khác	4,40	0,68

	23. Tôi nghĩ rằng sống cần phải có trách nhiệm đối với bản thân	4,27	0,74
	24. Tôi nghĩ rằng sống cần quan tâm, có trách nhiệm đến gia đình, xã hội	3,79	0,78
	25. Sau này sống riêng, tôi xác định sẽ có trách nhiệm cao trong dạy bảo học trò, các phật tử và xây dựng nhà chùa đẹp.	4,56	0,59
	26. Tôi luôn nghĩ rằng mình phải sống có lý tưởng, hoài bão	4,35	0,68
<i>Điểm chung của nhóm</i>			<b>3,67</b>

Qua kết quả nghiên cứu ở bảng 3 cho thấy, đa số Tăng Ni sinh đều có sự định hướng giá trị sống tương đối tốt với ĐTB chung = 3,97 (trên thang đo 5 điểm). Tuy nhiên nhìn vào các mặt của định hướng giá trị sống thì các giá trị liên quan đến quan hệ ứng xử được Tăng Ni sinh lựa chọn nhiều và cho kết quả cao với ĐTB = 4,5 và tiếp theo là nội dung học tập với ĐTB = 4,05, tiếp đến là các giá trị liên quan đến sinh hoạt với ĐTB = 3,67 và cuối cùng nội dung tư tưởng chính trị ít được sự lựa chọn nhất trong bốn nội dung với ĐTB = 3,64.

Kết quả khảo sát trên cho thấy Tăng Ni sinh quan tâm rất nhiều đến phần quan hệ ứng xử. Họ đánh giá cao các giá trị này, điều này cũng phù hợp với đời sống của người xuất gia khi chú trọng đến phần ứng xử giữa các mối quan hệ, với giáo lý nhà Phật chú trọng xây dựng tình thương, lòng từ bi của con người. Tiếp theo là vấn đề học tập, đa số Tăng Ni sinh đều mong muốn học tập thật tốt để có tri thức, hiểu biết và giúp đỡ mọi người, góp phần xây dựng đời sống xã hội tốt đẹp hơn, và để học tập tốt thì họ luôn luôn đặt ra các mục tiêu và hoàn thành tốt mục tiêu đã đề ra. Với các giá trị liên quan đến sinh hoạt họ cũng có sự lựa chọn nhất định với các giá trị thiết thực cuộc sống thì họ luôn đề cao, mong muốn hoàn thiện bản thân, xây dựng môi trường sống an lạc, tình cảm anh em tốt đẹp hơn, coi trọng gia đình, bản thân.

### 3.4. Các yếu tố tác động đến định hướng giá trị sống của Tăng Ni sinh

Bảng 4. Các yếu tố tác động tới định hướng giá trị sống của Tăng Ni sinh

	Các yếu tố tác động	ĐTB	S.D
<b>Khách quan</b>	Sự gương mẫu, giáo dục từ ông bà cha mẹ, từ các sư thầy trong chùa	2,87	0,365
	Do tiếp xúc với thầy cô giáo trong quá trình học tập ở trường	2,35	0,510
	Do các phương tiện thông tin, truyền thông internet...	1,85	0,637
	Do tiếp xúc với bạn bè và mọi người trong xã hội	2,17	0,588
<i>ĐTB nhóm</i>			<b>2,31</b>

<b>Chủ quan</b>	Yếu tố niềm tin của bản thân vào tôn giáo	2,83	0,402
	Do nhận thức của bản thân về giá trị sống	2,72	0,529
	Mong muốn, nhu cầu về bản thân trong tương lai	2,38	0,684
	Quan điểm sống của bản thân	2,64	0,633
	<i>ĐTB nhóm</i>	<b>2,64</b>	

Nhóm các yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến sự định hướng giá trị sống của Tăng Ni sinh là nhóm yếu tố cá nhân và nhóm yếu tố gia đình, nhà chùa trong đó phần lớn là “*Sự gương mẫu, giáo dục từ ông bà cha mẹ, từ các sư thầy trong chùa*” với ĐTB = 2,87. Đối với người Việt Nam nói riêng và người Phương Đông nói chung gia đình luôn có vai trò rất quan trọng. Gia đình là nơi lưu truyền các giá trị văn hóa của dân tộc, các giá trị sống làm người từ thế hệ này sang thế hệ khác, mỗi cá nhân tiếp nhận nó một cách có chọn lọc và sáng tạo. Tuy nhiên, việc hấp thụ các giá trị văn hóa, đạo lý làm người của những đứa trẻ trong gia đình phụ thuộc rất nhiều vào cách giáo dục của cha mẹ và đặc biệt là *sự gương mẫu* của ông bà.

Đa số Tăng Ni sinh là người xuất gia trẻ được giáo dục rất nhiều từ thầy cô ở chùa, chính thầy cô là tấm gương sáng để họ noi theo. Yếu tố thứ hai được Tăng Ni sinh lựa chọn đó là “*Yếu tố niềm tin của bản thân vào tôn giáo*” với ĐTB = 2,83. Từ khi xuất gia tu học những giáo lý mà người thầy người cô dạy cho họ đã ăn sâu vào tâm thức, ảnh hưởng nhiều đến sự lựa chọn các giá trị cho bản thân.

Yếu tố thứ ba mà Tăng Ni sinh cho là có ảnh hưởng đến sự định hướng giá trị sống của họ chính là “*Nhận thức của bản thân về giá trị sống*” với ĐTB = 2,72 khi tham gia vào bất cứ hoạt động nào, bản thân mỗi Tăng Ni sinh là những chủ thể độc lập phải nhận thức được hoạt động một cách sâu sắc. Nhận thức đúng mới có thái độ đúng và đi đến hành động đúng. Đây là nhân tố có điểm trung bình xấp xỉ ở mức ảnh hưởng rất nhiều. Bản thân mỗi người phải có khả năng nhìn nhận ra những điều đúng sai, phân biệt phải trái để quyết định lựa chọn cho mình những giá trị phù hợp, lối sống tích cực. Yếu tố “*Quan điểm sống của bản thân*” với ĐTB là 2,64 với yếu tố “*Mong muốn, nhu cầu về bản thân trong tương lai*” với ĐTB là 2,38 là những yếu tố ảnh hưởng tương đối nhiều đến việc lựa chọn giá trị sống của Tăng Ni sinh so với các yếu tố còn lại.

Hai yếu tố được xác định có ảnh hưởng ít tới sự định hướng giá trị sống ở Tăng Ni sinh đó là “*Do các phương tiện thông tin truyền thông*” với ĐTB = 1,85 và “*Do tiếp xúc với bạn bè và mọi người trong xã hội*” với ĐTB = 2,17. Điều này cũng dễ hiểu vì khi xuất gia tu học đa số Tăng Ni sinh không được sử dụng và tiếp cận nhiều các phương tiện truyền thông, giành nhiều thời gian cho việc học tập và nghiên cứu giáo lý, sống trong khuôn khổ nên họ cũng ít ảnh hưởng từ bạn bè và mọi người xung quanh. Từ đó, việc lựa chọn các giá trị sống không bị ảnh hưởng nhiều từ hai yếu tố nêu trên.

#### 4. Kết luận

Định hướng giá trị sống là sự nhận thức, đánh giá và lựa chọn các giá trị trong các hoạt động sống đặc trưng của con người. Định hướng giá trị sống có ý nghĩa thúc đẩy, điều chỉnh thái độ và hành vi của con người nhằm đạt tới những giá trị đó trong những điều kiện chủ quan và khách quan nhất định<sup>1</sup>. Định hướng giá trị sống này bị ảnh hưởng bởi gia đình, nhà chùa, nhà trường, bạn bè, văn hóa - xã hội và chính bản thân mỗi cá nhân.

Đa số Tăng Ni sinh có sự nhận thức rất tốt về định hướng giá trị sống cho bản thân và kết quả điều tra cho thấy những suy nghĩ về lý tưởng sống của bản thân của Tăng Ni sinh rất tốt.

Đa số Tăng Ni sinh đều có định hướng tốt về giá trị như có tấm lòng tôn trọng và thương yêu người khác, luôn đề cao tình cảm và sống tốt với mọi người trong chùa và điều đó phù hợp với giáo lý, tư tưởng giáo dục của đạo Phật. Đa số Tăng Ni sinh đều định hướng giá trị sống hướng về ngôi chùa nơi mà mọi người cùng chung sống tu tập và xem đó là nơi quan trọng nhất, luôn giúp đỡ quan tâm thương yêu mọi người và quan tâm đến mọi người trong gia đình và mọi người ý thức được rằng cần phải rèn luyện trau dồi đạo đức, lối sống, xem trọng các giá trị đạo đức sống như cần phải trung thực, thẳng thắn, sống phai biết hy sinh cho người khác.

Về yếu tố tác động thì yếu tố gia đình, sự gương mẫu của ông bà và Thầy cô trong chùa ảnh hưởng lớn đến sự định hướng. Mặt khác yếu tố niềm tin tôn giáo cũng ảnh hưởng quyết định đến con đường lựa chọn các giá trị tương ứng. Chính yếu tố niềm tin tôn giáo đã định hình con đường mà Tăng Ni sinh phải đạt đến, họ hiểu rằng bản thân mình cần phải làm gì để hoàn thiện bản thân.

---

<sup>1</sup> Phạm Thành Nghị (2013), *Tâm lý học giáo dục*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

### Tài liệu tham khảo

1. Phạm Minh Hạc (2012), “*Giá trị học cơ sở lý luận góp phần đúc kết, xây dựng giá trị chung của người Việt Nam hiện nay*”, NXB Dân trí.
2. Phạm Thành Nghị (2013), *Tâm lý học giáo dục*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Phan Minh Tiến (2010), *Giáo trình giáo dục giá trị*, NXB Đại học Sư phạm.
4. Nguyễn Quang Uân - Nguyễn Thạc - Mạc Văn Trang (1995), “*Giá trị - Định hướng giá trị nhân cách và giáo dục giá trị*”, đề tài khoa học cấp nhà nước KX-07-04.